

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 91 /2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của**  
**Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BGTVT-BNV ngày 05/12/2008 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 715/TTr-SGTVT ngày 12 tháng 5 năm 2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 41/2006/QĐ-UBND ngày 19/5/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giao thông vận tải Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông Vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, TH, CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**

## **QUY ĐỊNH**

**Tổ chức và hoạt động của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 91 /2009/QĐ-UBND  
ngày 30 / 12 / 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai)

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về giao thông vận tải, bao gồm: Đường bộ, đường thủy nội địa, vận tải và an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

#### **Điều 2. Hoạt động và trụ sở làm việc**

Sở Giao thông vận tải (GTVT) có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ GTVT.

Trụ sở làm việc Sở GTVT đặt tại số 18 đường Phan Chu Trinh, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

### **Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Sở Giao thông vận tải có nhiệm vụ**

##### **1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:**

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao thông vận tải;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm, chương trình, dự án về giao thông vận tải; các biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính về GTVT thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở GTVT;

c) Các dự án đầu tư về GTVT, thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

## 2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về giao thông vận tải;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các đơn vị thuộc Sở GTVT theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập do Sở GTVT quản lý theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực giao thông vận tải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

## 4. Về kết cấu hạ tầng giao thông:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc trách nhiệm của tỉnh Đồng Nai quản lý hoặc được ủy thác quản lý;

c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang an toàn giao thông và công trình giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành;

d) Công bố theo thẩm quyền việc đóng, mở tuyến đường thủy nội địa địa phương và đóng, mở các cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông;

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân loại, điều chỉnh hệ thống đường tỉnh, các đường khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Thiết lập và quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trong phạm vi quản lý;

g) Có ý kiến đối với các dự án xây dựng công trình trên đường thủy nội địa địa phương và tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định; cấp phép thi công trên các tuyến đường bộ đang khai thác do địa phương quản lý hoặc Trung ương ủy thác quản lý;

h) Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa do tỉnh Đồng Nai quản lý;

5. Về phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải:

a) Tổ chức thực hiện việc đăng ký phương tiện giao thông đường thủy nội địa; đăng ký cấp biển số cho xe máy chuyên dùng của tổ chức và cá nhân ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

b) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

c) Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ giao thông vận tải;

d) Tổ chức việc đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận học tập pháp luật cho người điều khiển phương tiện giao thông, người vận hành phương tiện, thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải; cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe của các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh; cấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp, thu hồi giấy phép và quản lý việc đào tạo lái xe đối với các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải; cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường bộ và phương tiện thủy nội địa cho các cá nhân trên địa bàn tỉnh.

#### 6. Về vận tải:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng theo quy định của UBND tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện việc quản lý vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng, vận tải khách du lịch, taxi và vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định của pháp luật; cấp phép vận tải quốc tế, cấp phép lưu hành đặc biệt cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ giao thông vận tải;

c) Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng bến xe trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt; công bố đưa vào khai thác các bến, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ; tổ chức quản lý dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách trên địa bàn;

d) Công bố hoạt động, theo dõi giám sát hoạt động thử nghiệm tàu khách nhanh và công bố, đăng ký tuyến vận tải hành khách hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương.

#### 7. Về an toàn giao thông:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không xảy ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp xử lý tai nạn giao thông trên địa bàn khi có yêu cầu;

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

c) Là cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông tỉnh theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh; các vị trí đầu nối giữa đường huyện, đường xã với đường tỉnh; các điểm đầu nối của các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ dọc hai bên đường tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chuyên ngành kinh tế - kỹ thuật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, theo quy định của pháp luật.

10. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về giao thông vận tải đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

11. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý của Sở, theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì hoặc tham gia thẩm định, đánh giá và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, đề án, dự án ứng dụng tiến bộ công nghệ có liên quan đến giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

13. Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa và bảo vệ công trình giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức

thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật; tổ chức thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực GTVT, theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ giao thông vận tải, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

17. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Sở Giao thông vận tải có quyền hạn**

1. Được quyền khen thưởng hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải ra quyết định khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ở lĩnh vực giao thông vận tải, theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra nhà nước đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, trong việc chấp hành pháp luật về giao thông vận tải theo quy định của pháp luật về thanh tra.

3. Xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa, bảo vệ công trình giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, theo quy định của pháp luật.

4. Đôn đốc, nhắc nhở các ngành, các cấp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến giao thông vận tải, theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật.

5. Chủ động hoặc phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan để kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách, kế hoạch, biện pháp cụ thể về giao thông vận tải trên địa bàn, nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng của tỉnh.

6. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền nâng lương, tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật cán bộ công chức thuộc Sở GTVT theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật quy định.

#### **Điều 5. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Ban hành quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của các phòng, văn phòng, thanh tra và các đơn vị trực thuộc, các tổ chức có liên quan; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

2. Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, tài chính và tài sản của cơ quan theo sự phân công và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về văn bản pháp luật do Sở GTVT tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phân cấp hoặc ủy quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GTVT, của giám đốc Sở GTVT và những báo cáo tháng, quý, sáu tháng, năm không kịp thời hạn quy định, nội dung báo cáo không trung thực, không đúng yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo về giao thông vận tải của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, văn phòng, thanh tra và các đơn vị trực thuộc sở theo quy định của pháp luật.

6. Quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các công việc thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Sở GTVT.

7. Xây dựng đề án, chương trình, quy hoạch, kế hoạch về giao thông vận tải, trình Chủ tịch hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

8. Không chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GTVT lên Chủ tịch hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh; không ban hành những văn bản trái với quy định của Chủ tịch, Ủy ban nhân dân tỉnh; những vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao phải xin ý kiến Chủ tịch hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Thực hiện các quyền hạn của Sở GTVT và quyền hạn khác theo phân cấp, theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ GTVT.

### **Chương III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 6. Lãnh đạo Sở**

1. Sở GTVT do Giám đốc Sở lãnh đạo và không quá 03 Phó Giám đốc giúp việc.

2. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giao thông vận tải theo quy định;

3. Giám đốc Sở làm việc theo chế độ thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ;

4. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giao thông vận tải ban hành và theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Các phòng chuyên môn giúp việc Giám đốc sở gồm:

- a) Văn phòng.
- b) Thanh tra.
- c) Phòng Kế hoạch.
- d) Phòng Thẩm định.
- đ) Phòng Vận tải phương tiện.
- e) Phòng Người lái.

2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gồm:

- a) Trường Trung cấp nghề giao thông vận tải.
- b) Trung tâm Sát hạch lái xe loại I.
- c) Khu Quản lý đường bộ, đường thủy.
- d) Trung tâm Tư vấn thẩm tra công trình giao thông.
- đ) Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng.
- e) Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới
- g) Cảng vụ đường thủy nội địa.

## **Điều 8. Biên chế**

Biên chế hành chính của Sở GTVT do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, trong tổng biên chế hành chính được Trung ương giao.

Biên chế sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, theo định mức biên chế và theo quy định của pháp luật.

Việc bố trí cán bộ, công chức của Sở GTVT phải căn cứ theo tiêu chuẩn chức danh và quy định của pháp luật.

## **Chương IV**

### **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở GTVT chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, điều hành cán bộ, công chức thực hiện các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên báo cáo các hoạt động của Sở với Ủy ban nhân dân tỉnh theo chế độ quy định.

Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Bộ GTVT và của các ngành Trung ương có liên quan đến chương trình kế hoạch chung của tỉnh, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 10. Đối với Bộ Giao thông vận tải**



Sở Giao thông vận tải chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu cho Bộ Giao thông vận tải theo chế độ định kỳ và yêu cầu đột xuất.

**Điều 11. Đối với cơ quan chuyên môn của tỉnh**

Sở GTVT có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực giao thông vận tải, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh.

**Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về giao thông vận tải trên địa bàn.

**Điều 13. Đối với các cá nhân, tổ chức khác hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh**

1. Thực hiện các mối quan hệ bình đẳng, chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức quần chúng; cùng trao đổi, bàn bạc thống nhất trong việc giải quyết, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Sở GTVT giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về giao thông vận tải, đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực GTVT, theo quy định của pháp luật.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp cùng Sở GTVT thực hiện quy định này nhằm tạo sự phối hợp đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

**Điều 15.** Giám đốc Sở GTVT có trách nhiệm triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở GTVT và Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**